TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 62/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 14 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số 317/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Ông Đặng Trung T**, sinh năm: 1991

Địa chỉ: G, ấp A, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- **Bà Võ Châu Thùy N,** sinh năm: 1992

Địa chỉ: khu phố M, phường B, thành phố B, tỉnh Bến Tre..

Xét: người yêu cầu giải quyết việc dân sự ông Đặng Trung T và bà Võ Châu Thùy N có đơn xin rút đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự;

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số 317/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2023 về việc "*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*".

Điều 2. Ông T và bà N có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hoàn trả lại đơn yêu cầu và tài liệu chứng cứ kèm theo cho ông T và bà N.

Sung vào công quỹ nhà nước số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng mà ông Thành và bà Nhi đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0007146 ngày 06/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre.

Điều 3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm

sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP.Bến Tre;
- Chi cục THADS TP.Bến Tre;
- Toà án tỉnh ;
- Lưu HS,VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Thùy Dương